

DANH SÁCH ĐỊA ĐIỂM VÀ CA THI TIẾNG HÀN NGÀNH SẢN XUẤT CHẾ TẠO VÀ NÔNG NGHIỆP
NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 45 /TTDVVL-TVGTVL, DN&BHTN ngày 26 /4/2025
của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Lạng Sơn)

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngành	Địa điểm thi - Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Địa chỉ cư trú		
								Chi tiết số nhà, thôn, xóm	Xã/Phường	Quận/Huyện
1	50200481	LANG THI THAO VI	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Chiến Thắng	Hòa Sơn	Hữu Lũng
2	50200482	TRIEU DUC HIEP	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Bản Soong	Vạn Thủy	Bắc Sơn
3	50200483	DAM VAN HIEU	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Nà Nhi	Đồng Ý	Bắc Sơn
4	50200484	PHUNG VAN KIEM	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Rừng Dong	Đồng Tân	Hữu Lũng
5	50200485	VI TUAN ANH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Chín Tư Chín Sáu	Hòa Lạc	Hữu Lũng
6	50200486	DAM THE NGOC	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Chín Tư Chín Sáu	Hòa Lạc	Hữu Lũng
7	50200487	DUONG VAN HANH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Làng Chu	Nhất Tiến	Bắc Sơn
8	50200488	DUONG VAN UOC	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Chu	Nhất Tiến	Bắc Sơn
9	50200489	HOANG THI TUYEN	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đình Bé	Minh Sơn	Hữu Lũng
10	50200490	HOANG CONG NGHIA	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Long Hưng	Long Đồng	Bắc Sơn
11	50200491	HOANG VAN PHUONG	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Xa	Minh Hoà	Hữu Lũng

12	50200492	NONG MANH VU	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Tân Thịnh	Nhật Tiến	Hữu Lũng
13	50200493	PHUNG QUANG VINH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng Xa	Yên Bình	Hùng Lũng
14	50200494	TRAN THI KIM TUYEN	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Kim Chòi	Đồng Tân	Hữu Lũng
15	50200495	HOANG VAN HUY	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Làng Răn	Cai Kinh	Hữu Lũng
16	50200496	HUA THACH ANH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Tân Hoa	Hồ Sơn	Hữu Lũng
17	50200497	CHU TRIEU MINH HAO	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Rừng Dong	Đồng Tân	Hữu Lũng
18	50200498	HOANG VAN TRUYEN	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Nà Chuông	Tri Lễ	Văn Quan
19	50200499	PHAN VAN KHANH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Vạn Thắng	Hoà Thắng	Hữu Lũng
20	50200500	HOANG CONG DAM	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	An Ninh	Long Đống	Bắc Sơn
21	50200501	LUONG VAN THANG	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Hố Vất	Hoà Thắng	Hữu Lũng
22	50200502	LANH HOANG DIEU	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Khu Cây Hồng	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
23	50200503	HOANG QUANG HUY	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đoàn Kết	Nhật Tiến	Hữu Lũng
24	50200504	LANG MANH QUYEN	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Ao Kham	Tân Thành	Hữu Lũng
25	50200505	LUAN VAN THAO	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Ao Kham	Tân Thành	Hữu Lũng
26	50200506	TO VAN HOAI	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Nà Đàng	Thiện Hoà	Bình Gia
27	50200507	NONG VAN SON	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Hẫu	Minh Hòa	Hữu Lũng
28	50200508	HUA VAN KHANH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Phố Sắt	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng

29	50200509	HOANG KHANH NGOC	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Cóc Dỹ	Đồng Tân	Hữu Lũng
30	50200510	TU VAN HOANG	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Lót Bò Các	Minh Sơn	Hữu Lũng
31	50200511	TRIEU DUY QUOC	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đoàn Kết	Hòa Sơn	Hữu Lũng
32	50200512	TRIEU MINH QUYET	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Khu Đồng Bành	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
33	50200513	CHU VAN TRUONG	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Lũng Phúc	Tri lễ	Văn Quan
34	50200514	MA TRUONG MINH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Na Hồ	Hòa Thắng	Hữu Lũng
35	50200515	MA DUC PHUONG	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Na Hồ	Hoà Thắng	Hữu Lũng
36	50200516	TRIEU ANH VU	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Na Hồ	Hoà Thắng	Hữu Lũng
37	50200517	HA VIET LOI	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Bản Chang	Tân Mỹ	Văn Lãng
38	50200518	LY VAN ANH	Nam	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Khuổi Cưởm	Thiện Thuật	Bình Gia
39	50200519	LY THI CAM LINH	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Kéo Phị	Bằng Hữu	Chi Lăng
40	50200520	HA THI HANH	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 2	05.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Nà Ân	Bảo Lâm	Cao Lộc
41	50200521	NONG HUYEN TRANG	Nữ	Nông nghiệp	Hà Nội - Phòng thi số 1	05.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Nà Dài	Bình Phúc	Văn Quan
42	50804851	HOANG DAO	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	12.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng Tiến	Hoà Sơn	Hữu Lũng
43	50804852	HOANG THI HIEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 1 (08:00)	Quyết Tiến	Hoà Sơn	Hữu Lũng
44	50804853	HOANG THU DUNG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 3 (12:00)	Quyết Tiến	Hoà Sơn	Hữu Lũng
45	50804854	LUONG THI CHUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	26.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Nà Nhi	Đồng Ý	Bắc Sơn

46	50804855	HOANG XUAN DONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 3 (12:00)	Khu Minh Hòa	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
47	50804856	HOANG THE HOA	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Nà Cuối	Đồng Ý	Bắc Sơn
48	50804857	HOANG THI NGOAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Tân Nhiên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
49	50804858	HOANG MAI LAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	28.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Phú Nhuận	Điềm He	Văn Quan
50	50804859	TRIEU VAN QUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	23.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đồng Cây	Tân Thành	Hữu Lũng
51	50804860	NGUYEN VAN TU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	14.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Tân Nhiên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
52	50804861	LE THI HUONG THAO	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	27.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Nà Nhi	Đồng Ý	Bắc Sơn
53	50804862	TO VAN DAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Thịnh Hoà	Hoà Lạc	Hữu Lũng
54	50804863	NGUYEN NHO QUANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	16.05.2025	Ca 4 (13:30)	Rừng Cẩm Châm Non	Hoà Lạc	Hữu Lũng
55	50804864	DUONG KIM TRUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	27.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Tiến Hậu	Nhật Tiến	Bắc Sơn
56	50804865	HOANG VAN QUOC	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	20.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Lũng Mần	Gia Lộc	Chi Lăng
57	50804866	NGUYEN THI MINH ANH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 3 (12:00)	Khu Minh Hoà	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
58	50804867	TRIEU CONG MINH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	17.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Minh Hoà	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
59	50804868	VY VAN QUAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 3 (12:00)	Vườn Chè	Tân Thành	Hữu Lũng
60	50804869	NONG DUC TRONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Ao Váy	Tân Thành	Hữu Lũng
61	50804870	HOANG VAN TUAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 1 (08:00)	Đồng Trong	Hoà sơn	Hữu Lũng
62	50804871	LE THANH DAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 3 (12:00)	Gốc Gạo	Tân Thành	Hữu Lũng

63	50804872	TRUONG ANH TU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đình Bé	Minh Sơn	Hữu Lũng
64	50804873	AU THI TUYET	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	23.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Mới	Đông Quan	Lộc Bình
65	50804874	VI THU THUY	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	17.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đồng Lai	Đồng Tân	Hữu Lũng
66	50804875	LUU MINH KHOI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Quyết Tiến	Hòa Sơn	Hữu Lũng
67	50804876	VI VAN HIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	28.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Làng Thành	Đồng Mô	Chi Lăng
68	50804877	LANG VAN QUYEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	08.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Chiến Thắng	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
69	50804878	HOANG DUY LONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Làng Tuồng	Bằng Hữu	Chi Lăng
70	50804879	HOANG NGOC XANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	27.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Tuồng	Bằng Hữu	Chi Lăng
71	50804880	LANH THI LY	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Việt Thắng Hang Đỏ	Hoà Lạc	Hữu Lũng
72	50804881	PHAM VAN SON	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 4 (13:30)	Số nhà 11B ngõ 228 đường Bắc Sơn	Hoàng Văn Thụ	TP Lạng Sơn
73	50804882	HOANG THI BONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	10.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Trại Dạ	Hoà Sơn	Hữu Lũng
74	50804883	VU DIEU HAI YEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	08.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Răn	Cai Kinh	Hữu Lũng
75	50804884	NGUYEN TRA MY	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	26.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Hồng Sơn	Vũ Sơn	Bắc Sơn
76	50804885	VY THI LIEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Hẫu	Minh Hoà	Hữu Lũng
77	50804886	HOANG THI LAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Tân Minh	Nhật Tiến	Hữu Lũng
78	50804887	HOANG MANH HUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	13.05.2025	Ca 2 (09:30)	An Ninh	Long Đống	Bắc Sơn
79	50804888	PHAM THI LE	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 3 (12:00)	Tân Minh	Nhật Tiến	Hữu Lũng

80	50804889	VY CONG THUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	27.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Cầ Trong	Minh Sơn	Hữu Lũng
81	50804890	VI THUY VAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	08.05.2025	Ca 1 (08:00)	Khu Đoàn Kết	Thị trấn Đồng Mô	Chi Lăng
82	50804891	VY VAN DU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	29.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Chùa	Minh Hoà	Hữu Lũng
83	50804892	VI VAN MANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	19.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Nà Pèo	Bắc Lãng	Đình Lập
84	50804893	HOANG THI DIEU QUYNH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Tân Minh	Nhật Tiến	Hữu Lũng
85	50804894	NONG VAN QUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Tắng Mật	Hoà Lạc	Hữu Lũng
86	50804895	NGUYEN VAN NGAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	27.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Rừng Dong	Đông Tân	Hữu Lũng
87	50804896	NONG QUANG CHIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Quyết Tiến	Tân Mỹ	Văn Lãng
88	50804897	HOANG THI LU	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Quyết Tiến	Hoà Sơn	Hữu Lũng
89	50804898	HOANG DUY KHANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	23.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Tiến	Hòa Sơn	Hữu Lũng
90	50804899	HOANG DUC TIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Quyết Tiến	Hòa Sơn	Hữu Lũng
91	50804901	NGUYEN THE VINH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	24.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đoàn kết	Hoà Sơn	Hữu Lũng
92	50804902	HOANG GIA VAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	12.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Liên	Hoà Sơn	Hữu Lũng
93	50804903	THI TUONG VI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Bắc Đông 2	Gia Cát	Cao Lộc
94	50804904	LANH THUY LINH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Còn Cóoc	Bình Trung	Cao Lộc
95	50804905	CAO THANH TRUC	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 2 (09:30)	175 Bà Triệu, khối 7	Phường Hoàng Văn Thụ	TP Lạng Sơn
96	50804906	DANG THI THUY TRAM	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	12.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đồng Cây	Tân Thành	Hữu Lũng

97	50804907	NGUYEN THI QUYNH TRANG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đồng Trong	Hoà Sơn	Hữu Lũng
98	50804908	LANG MAC TIN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 2 (09:30)	Chiến Thắng	Hoà Sơn	Hữu Lũng
99	50804909	TRIEU THI YEN NHI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	23.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Tân Hoa	Hồ Sơn	Hữu Lũng
100	50804910	LY VAN THUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Hoà Bình	Hoà Sơn	Hữu Lũng
101	50804911	LUC VAN TIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Chiến Thắng	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
102	50804912	DAM KHANH HONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	20.05.2025	Ca 4 (13:30)	Chín Tư Chín Sáu	Hòa Lạc	Hữu Lũng
103	50804913	LUC VAN VIET	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	13.05.2025	Ca 1 (08:00)	Phương Đông	Hòa Lạc	Hữu Lũng
104	50804914	HOANG THI TRA	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Xuân Giao	Hưng Vũ	Bắc Sơn
105	50804915	VI THI NHUNG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Sông Hóa I	Vũ Lăng	Bắc Sơn
106	50804916	DUONG HUU NGOC	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Gia Hoà I	Nhất Hoà	Bắc Sơn
107	50804917	PHAM MINH HIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	20.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Vĩnh Thuận	Thị trấn Bắc Sơn	Bắc Sơn
108	50804918	TANG NGUYEN THI HA CHI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	14.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Pha Lác	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
109	50804919	BE HOAI NAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	17.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Bản Tảng	Khánh Xuân	Lộc Bình
110	50804920	NGUYEN VAN HOANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	20.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Cã Ngoài	Minh Sơn	Hữu Lũng
111	50804921	VI THI THUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	12.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Bản Lành	Hoà Cư	Cao Lộc
112	50804922	HA THI KIM CHI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Tân Na	Nhật Tiến	Hữu Lũng
113	50804923	HA TRUNG HIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	22.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Tân Na	Nhật Tiến	Hữu Lũng

114	50804924	NGUYEN THE KIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 3 (12:00)	Xóm Quặng	Đồng Tiến	Hữu Lũng
115	50804925	NGUYEN VAN LONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Quặng	Đồng Tiến	Hữu Lũng
116	50804926	HOANG QUANG HUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Ba Nàng	Cai Kinh	Hữu Lũng
117	50804927	NGUYEN BA CONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	20.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Rừng Rong	Đồng Tân	Hữu Lũng
118	50804928	NONG NGOC HUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đăng Yên	Yên Sơn	Hữu Lũng
119	50804929	NGUYEN VAN CAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Nhị Liên	Minh Tiến	Hữu Lũng
120	50804930	VI TIEN HOANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 3 (12:00)	Ngõ 276, đường Nhị Thanh	Tam Thanh	TP Lạng Sơn
121	50804931	LUONG QUYET THANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	12.05.2025	Ca 4 (13:30)	Rừng Cẩm Chảm Non	Hòa Lạc	Hữu Lũng
122	50804932	TRUONG MANH HUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	16.05.2025	Ca 1 (08:00)	Trại Nhận	Hồ Sơn	Hữu Lũng
123	50804933	LUONG THI KIM LOAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Chín Tư Chín Sáu	Hoà Lạc	Hữu Lũng
124	50804934	HOANG KHANH DUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng Sinh	Thiện Tân	Hữu Lũng
125	50804935	HUA QUYET TIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	13.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Phương Đông	Hòa Lạc	Hữu Lũng
126	50804936	LY THANH HUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng Thuỷ	Hoà Lạc	Hữu Lũng
127	50804937	HOANG HUY HIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	16.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Keo	Minh Hoà	Hữu Lũng
128	50804938	HA THI TRANG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	17.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Keo	Minh Hoà	Hữu Lũng
129	50804939	LUONG VAN YEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	22.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Keo	Minh Hoà	Hữu Lũng
130	50804940	VI VAN KY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	17.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Keo	Minh Hoà	Hữu Lũng

131	50804941	PHAM TIEN HAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	27.05.2025	Ca 1 (08:00)	Số 323 đường Bắc Sơn, Khu Cầu Mươi	Hữu Lũng	Hữu Lũng
132	50804942	TRAN HUONG GIANG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	24.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đồng Lai	Đồng Tân	Hữu Lũng
133	50804943	LUU THANH DAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	14.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng Tâm	Minh Tiến	Hữu Lũng
134	50804944	PHI THI DIEU LINH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	24.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Minh Hoà	Trị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
135	50804945	HOANG VAN NAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	15.05.2025	Ca 1 (08:00)	Đồng Tâm	Minh Tiến	Hữu Lũng
136	50804946	PHUNG VAN DIEP	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Chim	Minh Hòa	Hữu Lũng
137	50804947	PHUNG TUAN LONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Chim	Minh Hòa	Hữu Lũng
138	50804948	MA PHUONG NAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	21.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Chim	Minh Hoà	Hữu Lũng
139	50804949	VI THAI SON	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	28.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Mỏ	Gia Lộc	Chi Lăng
140	50804950	CHU VAN HUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Số 28 tổ 2 khối 10	Thị trấn Cao Lộc	Cao Lộc
141	50804951	VI TUAN KHANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	19.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Hẫu	Minh Hoà	Hữu Lũng
142	50804952	NGUYEN VAN THANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	17.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Ba Nàng	Cai Kinh	Hữu Lũng
143	50804953	HUA HONG NHUNG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Ba Nàng	Cai Kinh	Hữu Lũng
144	50804954	LAM NGOC LINH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	10.05.2025	Ca 3 (12:00)	Khu Cây Hồng	Chi Lăng	Chi Lăng
145	50804955	TRAN QUOC TUAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 1 (08:00)	Khu Chiến Thắng	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
146	50804956	HOANG ANH TOAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 2 (09:30)	Việt Thắng Hang Đỏ	Hòa Lạc	Hữu Lũng
147	50804957	LUC TIEN HUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Rừng Cẩm Chảm Non	Hòa Lạc	Hữu Lũng

148	50804958	LUC THI TRA MI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	15.05.2025	Ca 1 (08:00)	Rừng Cẩm Châm Non	Hòa Lạc	Hữu Lũng
149	50804959	TRIEU THU HUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	22.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Làng Răn	Cai Kinh	Hữu Lũng
150	50804960	VY VAN HIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Keo	Minh Hoà	Hữu Lũng
151	50804961	HOANG HAI DANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	16.05.2025	Ca 4 (13:30)	Rừng Cẩm Châm Non	Hòa Lạc	Hữu Lũng
152	50804962	LUONG CONG MINH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	15.05.2025	Ca 1 (08:00)	Đồng Lai	Đồng Tân	Hữu Lũng
153	50804963	LINH ANH VU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 3 (12:00)	Rừng Cẩm Châm Non	Hòa Lạc	Hữu Lũng
154	50804964	HOANG LINH ANH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 3 (12:00)	Rừng Cẩm Châm Non	Hoà Lạc	Hữu Lũng
155	50804965	NGUYEN TUAN HOANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	13.05.2025	Ca 3 (12:00)	Khối phố Yên Lãng	Bắc Sơn	Bắc Sơn
156	50804966	NGUYEN CHI HIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Mỏ Nhài	Hung Vũ	Bắc Sơn
157	50804967	BUI QUOC HUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	26.05.2025	Ca 4 (13:30)	Tân Thịnh	Nhật Tiến	Hữu Lũng
158	50804968	DUONG VAN TOAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Yên Hùng	Thiện Hoà	Bình Gia
159	50804969	MA VAN PHUC	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Sậy	Đồng Tân	Hữu Lũng
160	50804970	LANG THU HA	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 1 (08:00)	Nà Sla	Thạch Đạn	Cao Lộc
161	50804971	CHU VAN HAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Tả Chu	Hoà Bình	Bình Gia
162	50804972	NONG THI HIEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	29.05.2025	Ca 1 (08:00)	Bình độ	Hội Hoan	Văn Lãng
163	50804973	HOANG DUY THAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 4 (13:30)	Việt Thắng Hang Đỏ	Hòa Lạc	Hữu Lũng
164	50804974	NGUYEN BAO NAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	08.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Tân Minh	Nhật Tiến	Hữu Lũng

165	50804975	HOANG THU HOAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Răn	Cai Kinh	Hữu Lũng
166	50804976	DO HUU HAO	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	21.05.2025	Ca 4 (13:30)	Minh Tiến	Vũ Lễ	Bắc Sơn
167	50804977	DOAN THU TRANG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 3 (12:00)	Na Hoa	Son Hà	Hữu Lũng
168	50804978	LANG THI THU HUONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	20.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Cây Sấu	Tân Thành	Hữu Lũng
169	50804979	DOAN NGOC HOANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Nhị Hà	Son Hà	Hữu Lũng
170	50804980	TRAN DOAN VIET AN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	12.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Xóm Ná	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
171	50804981	PHAM VI THANH TUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	10.05.2025	Ca 3 (12:00)	Khu Minh Hoà	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
172	50804982	NGUYEN VAN LAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Phú Vị	Hồ Sơn	Hữu Lũng
173	50804983	NONG THI NHUNG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	22.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Lán Thán	Hoà Thắng	Hữu Lũng
174	50804984	LE TUNG DUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	28.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Ba Nàng	Cai Kinh	Hữu Lũng
175	50804985	THAN DANG HOANG HIEP	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	29.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Tân Mỹ 2	Hữu Lũng	Hữu Lũng
176	50804986	DANG VAN DAO	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	24.05.2025	Ca 2 (09:30)	Bắc Nga	Gia Cát	Cao Lộc
177	50804987	HUU THANH DO	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 3 (12:00)	Nà Tao	Tràng Các	Văn Quan
178	50804988	LOC THI HIEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	21.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Tổng Riền	Hải Yến	Cao Lộc
179	50804989	HOANG QUOC THINH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	08.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Pò Kinh	Đồng Quan	Lộc Bình
180	50804990	DUONG THU HAU	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	16.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Trí Yên	Bắc Quỳnh	Bắc Sơn
181	50804991	HOANG DUC THONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	12.05.2025	Ca 3 (12:00)	Nà Nghiều	Đại Đồng	Tràng Định

182	50804992	HOANG NGOC SON	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 3 (12:00)	Số 5 ngõ 144, đường Nhị Thanh	Tam Thanh	TP Lạng Sơn
183	50804993	TRINH VAN HIEP	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	23.05.2025	Ca 3 (12:00)	Tô Hiệu	Hoà Bình	Hữu Lũng
184	50804994	HOANG TUAN PHAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	15.05.2025	Ca 1 (08:00)	Khu Hòa Bình	Lộc Bình	Lộc Bình
185	50804995	NONG VINH QUANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	16.05.2025	Ca 1 (08:00)	Nà Ven	Hồng Phong	Bình Gia
186	50804996	HOANG LE THU	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Khơ Đa	Tân Mỹ	Văn Lãng
187	50804997	NGUYEN VAN NHIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	20.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đoàn Kết	Nhật Tiến	Hữu Lũng
188	50804998	LAM VAN KIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	28.05.2025	Ca 2 (09:30)	Văn Miêu	Minh Sơn	Hữu Lũng
189	50804999	VI HOAI PHUONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Cây	Tân Thành	Hữu Lũng
190	50805000	VY VAN SON	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	08.05.2025	Ca 3 (12:00)	Đoàn Kết	Nhật Tiến	Hữu Lũng
191	50805001	LE PHUONG DUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	17.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Xóm Mới	Hoà Thắng	Hữu Lũng
192	50805002	LUONG THI QUYNH MAI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	13.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đoàn Kết	Nhật Tiến	Hữu Lũng
193	50805003	VI MINH TRANG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Că Trong	Minh Sơn	Hữu Lũng
194	50805004	HOANG QUOC VIET	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 3 (12:00)	Phủ Đò	Vân Nham	Hữu Lũng
195	50805005	DAM VAN LAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	22.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đoàn kết	Nhật Tiến	Hữu Lũng
196	50805006	NGUYEN THI MINH THU	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Tân Nhiên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
197	50805007	VI QUANG HAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Khòn Thống	Hữu Khánh	Lộc Bình
198	50805008	VI THI THUY KIEU	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	12.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Ga	Chi Lăng	Chi Lăng

199	50805009	NGUYEN THI MAI CHI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	20.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Tân Nhiên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
200	50805010	VY NGOC VAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	12.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đoàn Kết	Nhật Tiến	Hữu Lũng
201	50805011	LINH THI DIEP	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	29.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Pá Tào	Bằng Hữu	Chi Lăng
202	50805012	HOANG VAN AN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	13.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Cã Ngoài	Minh Sơn	Hữu Lũng
203	50805013	LANH THI DIEP	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 3 (12:00)	Khu Phố Sắt	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
204	50805014	DUONG VAN THONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Phố Sắt	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
205	50805015	HUA TUAN ANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	10.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đồng Hoá - Minh Khai	Chi Lăng	Chi Lăng
206	50805016	LUONG VAN DAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Cây Hồng	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
207	50805017	NGUYEN TUNG DUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Tân Minh	Nhật Tiến	Hữu Lũng
208	50805018	HOANG THI LIEU	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	17.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Phố Sắt	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng
209	50805019	LINH XUAN LIEM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	08.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Tân Nhiên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
210	50805020	HOANG MANH PHONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	19.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Tân Duyên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
211	50805021	LINH HOANG HAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	08.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Tân Thịnh	Nhật Tiến	Hữu Lũng
212	50805022	LUONG HOANG THUY TIEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Rừng Dong	Đồng Tân	Hữu Lũng
213	50805023	LINH THI NHU QUYNH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	12.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Tân Nhiên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
214	50805024	LINH MANH THANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Tân Nhiên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
215	50805025	PHUNG TUAN BAO	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 2 (09:30)	Làng Lắm	Yên Vượng	Hữu Lũng

216	50805026	HOANG THI THANH HUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	27.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Hợp Nhất	Thượng Cường	Chi Lăng
217	50805027	LY MANH QUYET	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	08.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Ao Sen	Yên Vượng	Hữu Lũng
218	50805028	DIEP TUAN NGHIA	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng La	Yên Bình	Hữu Lũng
219	50805029	NGUYEN KHUONG DUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đồng La	Yên Bình	Hữu Lũng
220	50805030	NGUYEN HUU THANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng La	Yên Bình	Hữu Lũng
221	50805031	TU THI HUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Lót Bò Các	Minh Sơn	Hữu Lũng
222	50805032	NGUYEN XUAN THU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	10.05.2025	Ca 2 (09:30)	Điền Trên	Thanh Sơn	Hữu Lũng
223	50805033	TRIEU THI HA	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	21.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Đồng Bành	Chi Lăng	Chi Lăng
224	50805034	LANH TUAN KIET	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Đình	Chi Lăng	Chi Lăng
225	50805035	NGUYEN PHUONG OANH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Minh Lễ	Minh Tiến	Hữu Lũng
226	50805036	HUA VAN VU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	26.05.2025	Ca 1 (08:00)	Đồng Hương	Nhật Tiến	Hữu Lũng
227	50805037	NGUYEN THANH TUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Bụt	Yên Bình	Hữu Lũng
228	50805038	DANG VIET DUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	19.05.2025	Ca 1 (08:00)	Minh Lễ	Minh Tiến	Hữu Lũng
229	50805039	HOANG TIEN DAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Cóc Mò	Minh Sơn	Hữu Lũng
230	50805040	NGUYEN THU THUY	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	08.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Thị Hoà	Hoà Thắng	Hữu Lũng
231	50805041	LAM VAN SINH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Suối Ngang 1	Hoà Thắng	Hữu lũng
232	50805042	DO THI HA TRANG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Minh Hoà	Thị Trấn Chi Lăng	Chi Lăng

233	50805043	DINH VAN HUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	26.05.2025	Ca 2 (09:30)	Xóm Mới	Hòa Thắng	Hữu Lũng
234	50805044	TRAN DUC ANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 2 (09:30)	Số 368 khối phố Minh Khai	Thị trấn Bắc Sơn	Bắc Sơn
235	50805045	TU HOANG PHI LONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 4 (13:30)	Số 259 đường Bắc Sơn	Thị trấn Hữu Lũng	Hữu Lũng
236	50805046	VI THI CONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Bản Tấu	Tú Đoàn	Lộc Bình
237	50805047	DAM VAN SOI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Xa	Minh Hoà	Hữu Lũng
238	50805048	HOANG DUC DUOC	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	12.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Làng Ngôn	Tân Thành	Hữu Lũng
239	50805049	PHUNG VUONG HUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	17.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Gốc Gạo	Tân Thành	Hữu Lũng
240	50805050	LE HOAI NAM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	15.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Ngôn	Tân Thành	Hữu Lũng
241	50805051	DINH QUANG DUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Diễn	Yên Thịnh	Hữu Lũng
242	50805052	VY NGOC DUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Cóc Dỹ	Đồng Tân	Hữu Lũng
243	50805053	NGUYEN HOANG HAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Chiến Thắng	TT Chi Lăng	Chi Lăng
244	50805054	LAM THI LY	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Minh Lễ	Minh Tiến	Hữu Lũng
245	50805055	DU ANH TUAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 1 (08:00)	Gốc Me	Đồng Tân	Hữu Lũng
246	50805056	DINH NGOC HUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	13.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Cóc Dỹ	Đồng Tân	Hữu Lũng
247	50805057	TRAN THI THU HA	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Diện	Minh Sơn	Hữu Lũng
248	50805058	HOANG VIET NGHIEM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	16.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Nà Rẹ	Khánh Khê	Văn Quan
249	50805059	HOANG VAN CHUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Trảng	Hoà Bình	Hữu Lũng

250	50805060	LUAN QUANG LAP	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Đồng Hương	Hoà Bình	Hữu Lũng
251	50805061	LUAN THI ANH QUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đồng Hương	Hoà Bình	Hữu Lũng
252	50805062	CHU BAO ANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Làng Cống	Tân Thành	Hữu Lũng
253	50805063	MA VAN HUAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	23.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Trảng	Hoà Bình	Hữu Lũng
254	50805064	NONG THANH HIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	19.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đoòng Nà	Đề Thám	Tràng Định
255	50805065	HOANG VAN SON	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Kép II	Quyết Thắng	Hữu Lũng
256	50805066	HUA DUY MINH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	14.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Làng Cản	Đồng Tân	Hữu Lũng
257	50805067	NONG GIA KY	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	22.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Đồng Tâm	Minh Tiến	Hữu Lũng
258	50805068	NGUYEN THAI HOC	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Minh Lễ	Minh Tiến	Hữu Lũng
259	50805069	TRIEU VAN BIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	29.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Minh Lễ	Minh Tiến	Hữu Lũng
260	50805070	CHU NGOC HOANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đồng Tâm	Minh Tiến	Hữu Lũng
261	50805071	TRINH HUY HOANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đồng Tâm	Minh Tiến	Hữu Lũng
262	50805072	DAM VAN THUC	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	29.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Minh Lễ	Minh Tiến	Hữu Lũng
263	50805073	VI CHI HAO	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Xa	Minh Hoà	Hữu Lũng
264	50805074	VY THI ANH NGOC	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Lai	Đồng Tân	Hữu Lũng
265	50805075	LY ANH TUAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	23.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Làng Ngôn	Tân Thành	Hữu Lũng
266	50805076	NGUYEN THI HONG NHUNG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Đồng Bành	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng

267	50805077	HOANG NGHIA DUY	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	13.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Đồng Bành	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
268	50805078	HOANG DINH NGHIEM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	09.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Làng Vạc	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
269	50805079	DUONG VAN VU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Pò Kinh	Đồng Quan	Lộc Bình
270	50805080	NONG THI THUY DUNG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Sài Hồ	Tân Thành	Cao Lộc
271	50805081	HOANG MANH TU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 3 (12:00)	Số 28, tổ 1 khối 2	Thị trấn Cao Lộc	Cao Lộc
272	50805082	HOANG VIET AI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	10.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Sài Hồ	Tân Thành	Cao Lộc
273	50805083	VU THU TRAM	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	13.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Làng Đồn	Chi Lăng	Chi Lăng
274	50805084	VI THI HONG GAM	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 3 (12:00)	Đoàn Kết	Thượng Cường	Chi Lăng
275	50805085	DAM THI TOI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 4 (13:30)	Xóm Đá Mài	Thiện Tân	Hữu Lũng
276	50805086	GIAP THI TRA MI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Lai	Đồng Tân	Hữu Lũng
277	50805087	TRIEU NGOC CHAM	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 4 (13:30)	Pa Ràng	Hòa Bình	Chi Lăng
278	50805088	LUONG THI XUAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	16.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Sài Hồ	Tân Thành	Cao Lộc
279	50805089	NGUYEN HAI DANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	20.05.2025	Ca 2 (09:30)	Na Hoa	Sơn Hà	Hữu Lũng
280	50805090	LANH THI LAN HUONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Tân Duyên	Nhật Tiến	Hữu Lũng
281	50805091	DO THI KIM LINH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	28.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Lót Bò Các	Minh Sơn	Hữu Lũng
282	50805092	HOANG VAN LUC	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Bãi Vàng	Đồng Tân	Hữu Lũng
283	50805093	NONG CAO NGUYEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	17.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Liên	Hoà Sơn	Hữu Lũng

284	50805094	VI VAN THUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Yên Thủy II	Yên Trạch	Cao Lộc
285	50805095	VI NGOC HOANG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	20.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đồng Lai	Đồng Tân	Hữu Lũng
286	50805096	LE HOANG HONG HUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	21.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Chục Quan	Yên Vượng	Hữu Lũng
287	50805097	TRAN DANG KHIEM	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 3 (12:00)	Phố Thanh Xuân	Thị trấn Văn Quan	Văn Quan
288	50805098	NONG VAN HOA	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	08.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Kéo Phầy	Bằng Hữu	Chi Lăng
289	50805099	NONG THI HUONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	16.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Ao Vây	Tân Thành	Hữu Lũng
290	50805100	TRAN THE ANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	21.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Nhị Hà	Son Hà	Hữu Lũng
291	50805101	LY VAN DUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	21.05.2025	Ca 2 (09:30)	Na Hồ	Hoà Thắng	Hữu Lũng
292	50805102	TO THI HOI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Thị Hòa	Hòa Thắng	Hữu Lũng
293	50805103	HUA VAN HUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Kim Chòi	Đồng Tân	Hữu Lũng
294	50805104	TRIEU CAO CUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	14.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Minh Hoà	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
295	50805105	NONG THI BA	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Ba Đàn	Chi Lăng	Chi Lăng
296	50805106	MA TRI CONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Voi Xô	Hoà Thắng	Hữu Lũng
297	50805107	DO QUANG LUU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	17.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Nà Mó	Bằng Mạc	Chi Lăng
298	50805108	HA DUY KHUONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	13.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Lầm	Yên Vượng	Hữu Lũng
299	50805109	PHAM HOANG CHI CHUNG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	26.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Nà U	Lợi Bác	Lộc Bình
300	50805110	HA VY TUAN MAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	15.05.2025	Ca 4 (13:30)	Tổ 4 khu Ga	Thị trấn Đồng Đă	Cao Lộc

301	50805111	HOANG MAI LOAN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Đồng Ёn	Hoàng Đồng	TP Lạng Sơn
302	50805112	HOANG VAN HANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Bãi Vàng	Đồng Tân	Hữu Lũng
303	50805113	HOANG VAN THU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Thanh Sơn	Khánh Khê	Văn Quan
304	50805114	LUU THI THONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Bản Loà	Thanh Loà	Cao Lộc
305	50805115	NGUYEN THI KIM OANH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	15.05.2025	Ca 3 (12:00)	Khu Trung Thịnh	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
306	50805116	LUONG THI THUY	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	09.05.2025	Ca 4 (13:30)	Khu Pha Lác	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
307	50805117	LY TO LINH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Pha Lác	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
308	50805118	TRIEU THI UYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Khau Bao	Tân Tri	Bắc Sơn
309	50805119	HA VAN THANH	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Bắc Lệ	Tân Thành	Hữu Lũng
310	50805120	TRIEU VAN TAI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	28.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Đoàn Kết	Ái Quốc	Lộc Bình
311	50805121	HOANG MAI GIANG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	15.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Nà Mùn	Mai Sao	Chi Lăng
312	50805122	LUONG QUOC DAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	20.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Bản Rọi	Thanh Loà	Cao Lộc
313	50805123	VI VAN HAO	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	27.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Làng Thành	Chiến Thắng	Chi Lăng
314	50805124	TU THI XUAN DIU	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Lót Bồ Các	Minh Sơn	Hữu Lũng
315	50805125	DOAN THANH LOI	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	26.05.2025	Ca 4 (13:30)	Số 13 ngõ 2 thôn Bản Viên	Hoàng Đồng	Lạng Sơn
316	50805126	LAM THI KHANH CHI	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đất Đỏ	Hoà Thắng	Hữu Lũng
317	50805127	TRUONG THI LE	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Bản Quan	Bắc Việt	Văn Lăng

318	50805128	TRIEU THU HUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	22.05.2025	Ca 2 (09:30)	Khu Đồng Bành	Thị Trần Chi Lăng	Chi Lăng
319	50805129	HOANG DUC CHUYEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	21.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Làng Đồn	Chi Lăng	Chi Lăng
320	50805130	CHU THI HAO	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	12.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Thống Nhất	Điềm He	Văn Quan
321	50805131	TRUONG THI NGOC YEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	10.05.2025	Ca 3 (12:00)	Ngã 3 thôn Phú Vị	Hồ Sơn	Hữu Lũng
322	50805132	LANH VAN PHONG	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	13.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Làng Đồn	Chi Lăng	Chi Lăng
323	50805133	HOANG VAN HIEN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	06.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Đồng Tiến	Hòa Sơn	Hữu Lũng
324	50805134	HOANG THANH DOAN	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Bản Chặng	Hữu Lễ	Văn Quan
325	50805135	NONG TIEN DAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	10.05.2025	Ca 2 (09:30)	Thôn Khuôn Van	Đồng Bục	Lộc Bình
326	50805136	VU THI HONG MEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Thôn Kép 1	Quyết Thắng	Hữu Lũng
327	50805137	LY PHUONG BINH	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	08.05.2025	Ca 1 (08:00)	Khu Chiến Thắng	Thị trấn Chi Lăng	Chi Lăng
328	50805138	TANG THI HONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	28.05.2025	Ca 3 (12:00)	Thôn Co Cai Khòn Cháo	Sàn Viên	Lộc Bình
329	50805139	NONG VAN HIEU	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	19.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Chín Tư Chín Sáu	Hoà Lạc	Hữu Lũng
330	50805141	HOANG THI THU HUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	16.05.2025	Ca 3 (12:00)	Liên Hợp	Khuất Xá	Lộc Bình
331	50805142	HOANG THANH HUYEN	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	24.05.2025	Ca 3 (12:00)	Quyết Tiến	Hòa Sơn	Hữu Lũng
332	50805143	VI THI PHUONG	Nữ	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 1	10.05.2025	Ca 1 (08:00)	Số 172 Lương Thế Vinh, khu đô thị Phú Lộc 4, khối 6	Vĩnh Trại	Lạng Sơn
333	50805144	NONG VAN DAT	Nam	SXCT	Hà Nội - Phòng thi số 2	23.05.2025	Ca 4 (13:30)	Thôn Chi Ma	Yên Khoái	Lộc Bình

Ấn định danh sách gồm 333 người./.